TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2024/QĐST-DS	*Cầu Ngang, ngày 12 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Quang Q, sinh năm 1962. Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh (Ông Q đã chết).

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Quang Q: Bà Trần Thị Bích L, sinh năm 1968. Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Ông Kim S, sinh năm 1949;

- Chị Kim Thị Sa R, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Chị Kim Thị Sa R1, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Chổ ở hiện nay: Ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị Bích L, sinh năm 1968. Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất:* Bà Trần Thị Bích L là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Quang Q cùng ông Kim S và chị Kim Thị Sa R1 thống nhất hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Nguyễn Quang Q với ông Kim S và chị Kim Thị Sa R1 đối với thửa 1456, tờ bản đồ số 8, diện tích 16.910m^2 đất tọa lạc tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Các đương sự trình bày hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất không liên quan đến chị Kim Thị Sa R, không yêu cầu gì đối với chị Sa R nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- *Về số tiền phải trả:* Ông Kim S và chị Kim Thị Sa R1 tự nguyện trả số tiền 325.000.000 đồng cho Bà Trần Thị Bích L là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Quang Q. Bà L là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Quang Q đồng ý nhận số tiền này.

- Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 1456, tờ bản đồ số 8, diện tích 16.910m^2 đất tọa lạc tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh bà Trần Thị Bích L là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Quang Q đồng ý trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên khi ông Kim S và chị Kim Thị Sa R1 thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ cho bà.

- Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản bà Trần Thị Bích L là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Quang Q xin rút lại, không yêu cầu giải quyết và không yêu cầu chị Kim Thị Sa R trả số tiền nêu trên nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- *Về thời hạn trả:* Ông Kim S và chị Kim Thị Sa R1 cùng bà Trần Thị Bích L là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Quang Q tự nguyện thỏa thuận do cơ quan Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Ông Kim S và chị Kim Thị Sa R1 tự nguyện chịu 8.125.000 đồng án phí. Bà Trần Thị Bích L là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Quang Q không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- Chi cục THADS huyện Cầu Ngang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.